

ListView cơ bản





Nội dung bài học

- ❖ Giới thiệu ListView
- ❖ Các thuộc tính, phương thức quan trọng
- ❖ Giới thiệu ArrayAdapter
- ❖ Cách tạo ListView cơ bản
- ❖ Xử lý sự kiện trên ListView

Giới thiệu Listview

❑ ListView

- Là một dạng điều khiển nâng cao có chức năng hỗ trợ hiển thị dữ liệu theo dạng từng dòng.
- ListView cần một đối tượng Adapter để quản lý và giúp hiển thị dữ liệu.





Các thuộc tính quan trọng

- ✓ id:mã
- ✓ listSelector: drawable
- ✓ divider: drawable
- ✓ dividerHeight: dimen
- ✓ entries: string-array

Các phương thức quan trọng

- ✓ `setAdapter(Class Extends <T implements Adapter>)`
- ✓ `addHeaderView(View) – removeHeaderView(View)`
- ✓ `addFooterView(View) – removeFooterView(View)`
- ✓ `setSelection(int)`
- ✓ `smoothScrollToPosition(int)`

Các bước sử dụng ListView

- **Bước 1:** Đưa dữ liệu cần hiển thị lên ListView vào một mảng hoặc danh sách (ArrayList, mảng thông thường, mảng đối tượng,...).
- **Bước 2:** Tạo một ListView trên giao diện.
- **Bước 3:** Tạo một đối tượng ArrayAdapter để liên kết giữ ListView và mảng hoặc danh sách dữ liệu.

ArrayAdapter được hiểu như cái modem mạng. Nó giúp ListView có thể “đọc và hiểu” dữ liệu từ mảng dữ liệu để hiện lên giao diện

Các bước sử dụng ListView



Cách tạo ListView cơ bản

//1. Khởi tạo dữ liệu cho mảng arr (còn gọi là data source)

```
String arr[]={ "Teo","Ty","Bin","Bo"};
```

//2. Lấy đối tượng Listview dựa vào id

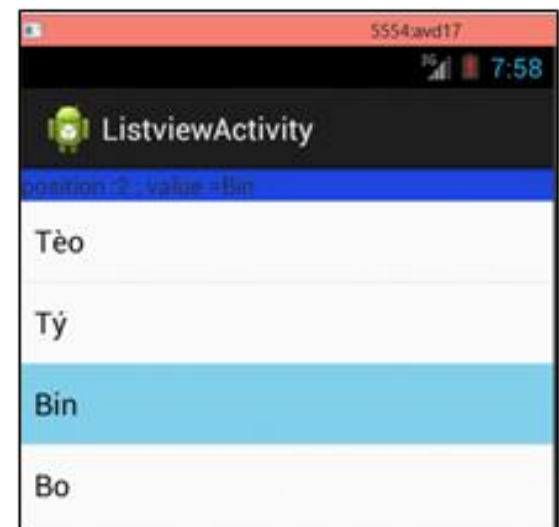
```
ListView lv=(ListView) findViewById(R.id.lvperson);
```

//3. Gán Data source vào ArrayAdapter

```
ArrayAdapter<String>adapter=new ArrayAdapter<String>  
(this,
```

```
android.R.layout.simple_list_item_1,  
arr);
```

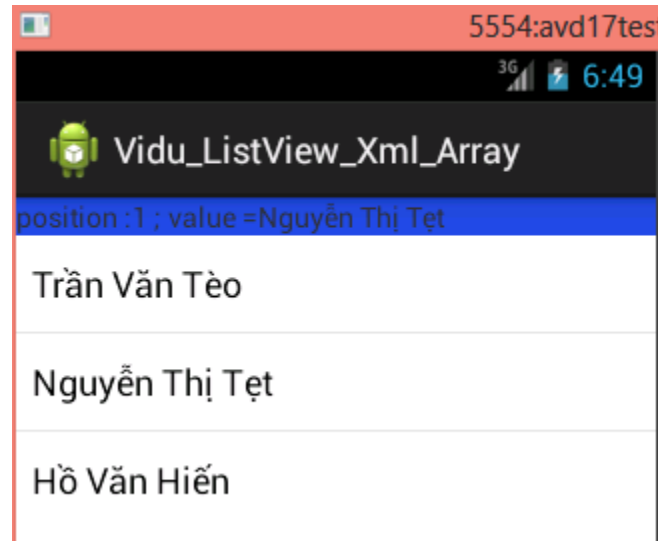
//4. Đưa Data source vào ListView
lv.setAdapter(adapter);



Cách tạo ListView cơ bản

```
1 <?xml version="1.0" encoding="utf-8"?>
2 <resources>
3   <string-array name="myarray">
4     <item>Trần Văn Tèo</item>
5     <item>Nguyễn Thị Tẹt</item>
6     <item>Hồ Văn Hiến</item>
7   </string-array>
8 </resources>
```

String arr[]=getResources().getStringArray(R.array.myarray);



Cách tạo ListView cơ bản – đối tượng

```
public class Contact implements Serializable {  
    private int id;  
    private String name;  
    private String phone;  
  
    public Contact() {...}  
    public Contact(int id, String name, String phone) {...}  
    public int getId() { return id; }  
    public void setId(int id) { this.id = id; }  
    public String getName() { return name; }  
    public void setName(String name) { this.name = name; }  
    public String getPhone() { return phone; }  
    public void setPhone(String phone) { this.phone = phone; }  
    @Override  
    public String toString() { return this.id+"\n"+this.name+"\n"+this.phone; }  
}
```

Cách tạo ListView cơ bản – đối tượng

```
ListView lvContact;  
ArrayAdapter<Contact>adapterContact;
```

```
lvContact= (ListView) findViewById(R.id.lvContact) ;
```

```
adapterContact=new  
ArrayAdapter<Contact>(MainActivity.this, android.R.layout.simple_list_item_1) ;
```

```
lvContact.setAdapter(adapterContact) ;
```



Cách tạo ListView cơ bản – đối tượng

```
Contact contact=adapterContact.getItem(position);  
txtMa.setText(contact.getId()+"");  
txtTen.setText(contact.getName());  
txtPhone.setText(contact.getPhone());
```

Xử lý sự kiện trên ListView

```
lvContact.setOnItemClickListener(new  
AdapterView.OnItemClickListener() {  
    @Override  
    public void onItemClick(AdapterView<?> parent, View  
view, int position, long id) {  
        hienThiChiTiet(position);  
    }  
});
```

END

